

Bản án số: 104/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21 – 11 – 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình – Bà Cao Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Mai Lý Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 222/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Minh N, sinh năm 1993 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Phi Â, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn P, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Trần Thị Minh N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Phi Â chung sống với nhau vào năm 2013 là hoàn toàn tự nguyện, hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi; có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ vào năm 2014. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là do ông Â không có trách nhiệm chăm lo gia đình, chăm sóc con cái, vợ chồng không có tiếng nói chung. Ông Â cũng có tính cờ bạc. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau

nhưng không hòa giải được. Vợ chồng không còn sống chung với nhau từ cuối năm 2021 cho đến nay, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Nay bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông A, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Phi A.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc K – sinh ngày 28/8/2014 và Nguyễn Trần Bảo A – sinh ngày 20/01/2020. Các con từ nhỏ đã sống cùng bà và do bà chăm sóc; ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Hiện bà đang giúp việc nhà, thu nhập hàng tháng 9.000.000 đồng, đủ khả năng chăm lo cho các con. Do đó, bà không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Phi A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và Giấy báo đến Tòa để ông A thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình nhưng ông A không chấp hành. Sau đó Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ theo đúng quy định pháp luật nhưng ông A từ chối tham gia tố tụng, nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai ghi nhận ý kiến của ông A đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Minh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Nguyễn Phi A mặc dù đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ các thông báo tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, ông A đã được thông báo tham gia phiên tòa lần hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Phi A.

- Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Minh N được ly hôn với ông Nguyễn Phi A. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Quốc K – sinh ngày 28/8/2014 và Nguyễn Trần Bảo A – sinh ngày 20/01/2020 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông A không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Nguyễn Phi Â có địa chỉ cư trú tại thôn P, phường Đ, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận; nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Nội dung các bên tranh chấp xuất phát từ mâu thuẫn gia đình dẫn đến xin ly hôn; nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của bị đơn: Ông Nguyễn Phi Â đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy báo lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Â vẫn vắng mặt không có lý do; Điều này chứng tỏ ông Â đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Phi Â.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Minh N và ông Nguyễn Phi Â kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 81/2014, đây là hôn nhân hợp pháp.

Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”. Do có mâu thuẫn về việc ông Â không có trách nhiệm chăm lo gia đình, chăm sóc con cái, vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng không hòa giải được. Từ cuối năm 2021 cho đến nay, vợ chồng bà N ông Â không còn sống chung với nhau, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng cũng không liên lạc với nhau. Tình trạng mâu thuẫn của bà N và ông Â phù hợp với biên bản xác minh ngày 31/7/2023 và ngày 11/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng ông Â không tham gia tố tụng, không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của bà N; điều này chứng tỏ ông Â có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xét thấy hôn nhân giữa bà N và ông Â đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Minh N.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Quốc K – sinh ngày 28/8/2014 và Nguyễn Trần Bảo A – sinh ngày 20/01/2020. Hiện con chung đang sống với mẹ, ly hôn bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các con và không yêu cầu ông Â cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, T khi vợ chồng bà N và ông Â không còn sống chung đến nay, cháu K và cháu A đều sống cùng mẹ, được mẹ chăm sóc nuôi dưỡng. Quá trình giải

quyết vụ án, ông Á vắng mặt, không cung cấp ý kiến về vấn đề nuôi dưỡng con chung; Hơn nữa cháu K có nguyện vọng muốn sống cùng mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Quốc K và Nguyễn Trần Bảo A cho bà Trần Thị Minh N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế, nguyện vọng của con chung và đảm bảo cho con chung phát triển toàn diện về tâm sinh lý về sau. Ông Nguyễn Phi Á không phải cấp dưỡng nuôi con do bà N tự nguyện không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Minh N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Minh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Minh N.

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Minh N được ly hôn với ông Nguyễn Phi Á.

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Thị Minh N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Quốc K – sinh ngày 28/8/2014 và Nguyễn Trần Bảo A – sinh ngày 20/01/2020. Ông Nguyễn Phi Á không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Trần Thị Minh N tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Minh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Trần Thị Minh N phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005180 ngày 05/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-T, tỉnh Ninh Thuận. Bà Trần Thị Minh N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường Đông Hải
(*Giấy CNKH số 81/2014*);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo